TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 23 /2018/HSST
Ngày: 30/08/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH THANH HÓA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Nga
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Ngọc Tính
2. Bà: Nguyễn Thị Thành

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Phạm Thị Lan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà*:** Bà cao Thị Hồng - Kiểm sát viên .

Ngày 30 tháng 08 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2018/HSSTngày 14 tháng 08 năm 2018 theo quyết định đưa ra xét xử số 21 /2018/QĐXXST- HS, ngày 17/08/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn văn H ; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam

Sinh ngày: 01/11/1990

Nơi sinh, Nơi ĐKNKTT: Thôn Nghĩa D, xã Cẩm Ph, huyện C, tỉnh Thanh Hóa;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12

Họ tên bố: Nguyễn Văn H1 – SN 1964; Họ tên mẹ: Lê Thị T – SN: 1965. Đều trú tại Thôn Nghĩa D, xã Cẩm Ph, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình

Tiền án, tiền sự: Không; Vợ con: Chưa có

Bị cáo Nguyễn văn H đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hoa từ ngày 16/5/2018 cho đên nay. Bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

Người bị hại: Anh Hoàng Quốc H – Vắng mặt

Trú tại: Khu phố 3, phường Quảng V, thành Phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn S, chị Nguyễn Thị H

Đều trú tại: Thôn Nghĩa D, xã Cẩm Ph, huyện C – Có mặt

Anh: Hoàng Quốc Th; Hoàng Quốc C - Khu phố 3, phường Quảng Vinh, thành Phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt

Chị : Cao Thị Q – Thôn gò C, xã Cẩm S, huyện C, tinhThanh Hóa

Anh: Lê Vĩnh Tr – Thôn 8, xã Khuyến N, huyện T, tỉnhThanh Hóa

Anh: Nguyễn Văn Tr – Thôn Thạch M, xã Minh Ngh, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng thời gian từ 20 giờ đến 23 giờ đêm ngày 09/5/2018 tại khu vực xã cẩm Sơn và một số địa phương khác thuộc huyện C, tỉnh Thanh Hóa xảy ra hiện tượng mưa lớn, giông, lốc, gió, sức gió giật cấp 11 đến cấp 12, làm thiệt hại nhiều tài sản như nhà cửa, hoa màu, cây cối. Lợi dụng tình trạng thiên tai gió lốc, mưa lớn, khoảng 21 giờ 00 phút ngày 09/5/2018, Nguyễn văn h trú tại Thôn Nghĩa D, xã Cẩm Ph, huyện C, tỉnh Thanh Hóa, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM Sitar không có biển kiểm soát đi lòng vòng trên đường. Khi đi đến khu vực Chi nhánh điện lực Cẩm Thủy, H rẽ vào đường Gò Cả, xã Cẩm sơn, huyện C sau đó vòng ra Bệnh viện đa khoa huyện C lên ngã ba đường tránh Tổ 7, Thị Trấn C, H tiếp tục rẽ vào đường tránh Thị Trấn C, đi về hướng xã Cẩm S, khi đi đến khu vực chùa Chặng thuộc địa phận thôn Gò Cả, xã Cẩm S, huyện C, nhìn thấy một công trình đang xây dựng có 02 (hai) lán ở của công nhân bị sập H dừng xe máy ở lề đường, đi bộ lại gần khu vực lán trại bị sập và gọi không nghe ai trả lời. Lúc này, H đi vào trong lán trại bị sập, nhìn thấy một bì sác rắn màu vàng bên trong đựng gạo và 01 túi đựng mì tôm gồm 15 gói mì tôm Hảo Hảo, H liền bê ra và để ở giá xe của mình, sau đó quay vào lấy thêm 01(một) máy đục bê tông nhãn hiệu HIKARI; 01(một) máy bơm nước dạng máy nổ có sơn màu đỏ; 01(một) quạt nhãn hiệu CHINGHAI; 01(một) cuộn dây điện dài 19m; 01(một) cái thuổng bằng kim loại dài 1,24m; 01(một) con dao bài dài 40cm có cán bằng gỗ; 01(một) chậu nhôm có đường kính miệng 46cm; 02(hai) thanh chéo giàn giáo bằng kim loại và 01(một) xe máy nhãn hiệu HONDA WAVES BKS 36N3 -1624, mang ra để gần xe máy của mình đang dựng ở lề đường, sau đó H buộc máy đục bê tông, 01quạt, 01thuổng và hai thanh chéo giàn giáo lên

xe máy dùng cuộn dây điện để buộc giằng các tài sản trộm cắp được lên xe chở đến nhà Nguyễn Văn S SN 1975 trú tại thôn Nghĩa D, Cẩm Ph, huyện C để gửi. Đến nhà gặp anh Sâm, H hỏi gửi đồ, anh Sâm hỏi H về nguồn gốc tài sản, H nói "đồ đội làm công trình bị mưa bão sập lán, chở từ trên về, trên đường về đến chùa chặng thì bị công an bắt, anh xin được". H đem các tài sản đó vào khu vực bán bình trước nhà anh Sâm để gửi và dắt xe máy của H để ở hông nhà anh Sâm và tiếp tục đi bộ sang khu vực nơi để tài sản trộm cắp được. Đến nơi H mở cốp chiếc xe máy trộm cắp được ra, thấy có chiếc tu vít trong cốp. H liền lấy chiếc tu vít tháo mặt nạ xe máy sau đó nhổ giắc nối dây điện với ổ khóa để đạp nổ máy xe mà không cần chìa khóa. Khi đã nổ được máy H để máy bơm nước, chậu nhôm và con dao lên xe sau đó dùng dây cao su có sẵn ở xe buộc các tài sản này lại và tiếp tục chở sang nhà anh Sâm để gửi. Lần này, H chỉ gửi chiếc xe máy trộm cắp được còn máy bơm nước, chậu nhôm, con dao H đem ra xe máy của mình, lấy bì sác rắn màu vàng bên trong đựng gạo và 15 gói mì tôm gửi trước đó mang ra xe máy chở về nhà. Về đến nhà mình H để gạo, mì tôm và chậu nhôm ở ngay bếp, còn máy bơm nước H đem ra chuồng lợn sau nhà để cất giấu. Ngày 10/5/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã kiểm tra, xác minh phát hiện, bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn văn H.

Theo báo cáo của bị hại anh Hoàng Quốc H sinh năm 1975 trú tại Khu phố 3, Phường Quảng V, Thành Phố S, tỉnh Thanh Hóa, tối ngày 09/5/2018, rạng sáng ngày 10/05/2018 tại lán trại của anh đang thầu xây dựng tại thôn Gò cả, xã Cẩm S, huyện C, sau khi mưa bảo làm sập lán trại bị mất trộm các tài sản như nội dung bản cáo trạng, trị giá tài sản khoảng 16.730.000 (Mười sáu triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng)

Ngày 11/5/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Thủy kết luận trị giá tài sản của anh Hoàng Quốc H bị cáo Nguyễn Văn H trộm cắp ngày 09/5/2018, rạng sáng ngày 10/05/2018 có tổng trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 12.380.000đ (Mười hai triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

Tang vật thu giữ trong vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã thu giữ gồm:

01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVES màu sơ đen - bạc BKS: 36N3-1624, xe đã qua sử dụng; 01(một) máy đục bê tông nhãn hiệu HIKARY màu vàng - cam đã qua sử dụng; 01(một) cái thuổng bằng kim loại; 01(một) cuộn dây điện màu vàng dài 19m, ở đầu dây có gắn ổ cắm điện; 01(một) con dao; 02(hai) thanh chéo giàn giáo bằng kim loai; 01(một) quạt màu đen, nhãn hiệu CHINGHAI; 01(một) chậu nhôm; 10(mười) ki lô gam gạo; 15(mười lăm) gói mì tôm Hảo Hảo.

Thu giữ tài sản của Nguyễn văn h gồm: 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu SYM Sitar không có biển kiểm soát. Số máy GV013296, số khung MA11B4X013296.

Ngày 06/6/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện C ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại toàn bộ tài sản nêu trên cho chủ sở hữu là anh Hoàng Quốc H. Đối với các tài sản chưa thu giữ được theo báo cáo của bị hại anh Hoàng Quốc H gồm 01 (một) con dao; 02 (hai) thanh sắt, quá trình điều tra không thu được nên không có căn cứ để giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Sitar không có biển kiểm soát thu giữ của Nguyễn văn h, Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã ra quyết định chuyển đến kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự bảo quản để xử lý theo luật định.

Về dân sự: Anh Hoàng Quốc H sau khi nhận lại tài sản bị trộm cắp tại Cơ quan điều tra Công an huyện C, không có yêu cầu đề nghị gì. Đối với tài sản anh H báo cáo hiện thu giữ được anh H cũng không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 18/2018/KSĐT, ngày 06/08/2018 của VKSND huyện C đã truy tố Nguyễn văn h về tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 3 Điều 173 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo nêu trong bản cáo trạng là đúng người, đúng tội nay rất hối hận. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một mức án nhẹ nhất.

Người làm chứng: Anh S, chị H trình bày có nội dung phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời khai của bị cáo, anh chị trình bày: Tối hôm đó do trời mưa bảo anh chị đi mua phế liệu muộn mới về, người mệt mỏi, khi H gọi cửa, lúc đang ngái ngủ H nói vậy nên cho H gửi, nay tại phiên tòa được phân tích, thấy mình suy nghĩ cũng nông cạn.

Người bị vắng mặt, nH có lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời khai của bị cáo. Toàn bộ tài sản đã được trả lạicho người bị hại.

Người làm chứng trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại cơ quan điều tra phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời khai của bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Qua điều tra và phiên tòa, bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tộ của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử Tuyên bố bị cáo: Nguyễn văn h phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, 52 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 Đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù tù.

Về trách nhiệm bồi thường: Tài sản đã được trả lại cho người bị hại

Về xử lý vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Đề nghi tịch sung công quỹ nhà nước 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu SYM Sitar không có biển kiểm soát. Số máy GV013296, số khung MA11B4X013296 là phương tiện bị cáo dùng để phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Vì vậy, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Xét thấy trong quá trình điều tra, người làm chứng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, xét thấy cần thiết để làm rõ hành vi của các bị cáo sẽ được công bố tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại và số người làm chứng.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy là đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 09/5/2018 đến rạng sáng ngày 10/5/2018, Bị cáo Nguyễn văn H trú tại Thôn Nghĩa D, xã Cẩm Ph, huyện C, tỉnh Thanh Hóa đã có hành vi lợi dụng thiên tai mưa to, giông lốc, làm tài sản bị sơ hở do sập lán trại của công trình xây dựng tại thôn G, xã Cẩm S, huyện C do anh Hoàng Quốc H chủ thầu. Bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 12.380.000đ (Mười hai ba trăm tám mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b (Lợi dụng thiên tai) khoản 3, Điều 173 Bộ

luật hình sự năm 2015.Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội. Bị cáo là một thanh niên đã trưởng thành, có sức khỏe H lại không chịu khó làm ăn mà lại hàm chơi, đua đòi nghiện hút, khi thấy có sơ hở về tài sản của người khác là nảy sinh hành vi phạm tội. Bị cáo đã lợi dụng mưa bảo, thiên tai làm sơ hở tài sản để trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm hại đến tài sản của người khác mà còn gây cho dư luận bất bình, trên địa bán huyện Cẩm Thủy trước thời điểm bị cáo trộm cắp đã xảy ra gió giật cấp 11 cấp 12 làm thiệt hại nhiều tài sản, nếu là người tốt, bị cáo phải báo ngay cho người sở hữu tài sản hoặc chính quyền địa phương bảo vệ tài sản, bị cáo lại lợi dụng vào thiên tai để trộm cắp tài sản, nên việc xử lý nghiêm đối với bị cáo là cần thiết. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn, ăn năn hối cải được qui định tại điểm s Điều 51 - BLHS. Tại phiên tòa đã làm

Xét tính chất mức độ, hành vi, nhân thân bị cáo, điều luật đã viện dẫn. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người công dân tốt với mức hình phạt 07 (Bảy) năm tù.

.Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã trả lại cho người bị hại, nay không có đề nghị gì thêm nên miễn xét.

Về vật chứng trong vụ án: 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu SYM Sitar không có biển kiểm soát. Số máy GV013296, số khung MA11B4X013296 là phương tiện bị cáo dùng để phạm tội. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 tịch sung vào ngân sách nhà nước

Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố : Bị cáo Nguyễn văn h, phạm tội "Trộm cắp tài sản ".

Áp dụng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, 52 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn văn h 07 năm (Bảy năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/05/2018.

Về dân sự: Người bị hại sau khi nhận lại tài sản tại Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Thủy, không có yêu cầu đề nghị gì thêm. Đối với tài sản anh H báo cáo một con dao và một đoạn sắt không thu giữ được, tài sản không có giá trị, anh H cũng không có yêu cầu đề nghị gì nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.Tịch sung công quỹ nhà nước 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu SYM Sitar không có biển kiểm soát. Số máy GV013296, số khung MA11B4X013296. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/08/2018 của Chi cục THA dân sự huyện Cẩm Thủy.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội. Bị cáo H phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Báo cho người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản sao hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Viện kiểm sát huyện C;
- Viện kiểm sát nhân tỉnh Thanh hóa
- Công an huyện C;
- TAND tỉnh Thanh hóa;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Các cơ quan hữu quan;
Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Vũ Văn Nga

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Viện kiểm sát Cẩm thủy;
- Viện kiểm sát nhân tỉnh Thanh hóa
- Công an Huyện Cẩm thủy;
- TAND tỉnh Thanh hóa;
- Chi cục THADS huyện Cẩm thủy;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Các cơ quan hữu quan;
  Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Nga